

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch bảo vệ phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2020 và
Kế hoạch sử dụng đất chi tiết giai đoạn 2011 - 2015, lâm
phần Ban QLRP Thống Nhất, huyện Bù Đăng.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;
Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi
hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng
Chính phủ ban hành Quy chế quản lý rừng;

Căn cứ Thông tư số 30/2004/TT-BTNMT ngày 01/11/2004 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường hướng dẫn lập, điều chỉnh và thẩm định quy hoạch, kế
hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 99/2006/TT-BNN ngày 06/11/2006 của Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của
Quy chế quản lý rừng ban hành kèm theo Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg
ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 05/2008/TT-BNN ngày 14/01/2008 của Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và
phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 11/2007/QĐ-UBND ngày 19/3/2007 của UBND
tỉnh phê duyệt Quy hoạch 03 loại rừng giai đoạn 2006-2010;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 26/11/2008 của UBND tỉnh về việc
đẩy nhanh tiến độ quy hoạch sử dụng đất đối với diện tích đất tách ra khỏi lâm
phần và đất quy hoạch cho lâm nghiệp sau rà soát Quy hoạch 03 loại rừng;

Căn cứ Quyết định số 991/QĐ-UBND ngày 14/5/2008 của UBND tỉnh
phê duyệt Kế hoạch thực hiện quy hoạch sử dụng rừng, đất rừng và đất chuyển
ra khỏi lâm phần sau rà soát Quy hoạch 03 loại rừng;

Căn cứ Quyết định số 2624/QĐ-UBND ngày 03/12/2008 của UBND tỉnh
phê duyệt Đề cương và Dự toán chi phí lập quy hoạch bảo vệ phát triển rừng và
sử dụng đất chi tiết giai đoạn 2008 - 2015 tại các ban quản lý rừng và Công ty
Lâm nghiệp Bình Phước (cũ);

Căn cứ Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 8/12/2010 của UBND tỉnh
điều chỉnh mốc thời gian lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên
địa bàn tỉnh;





Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 17/TTr-SNN ngày 21/01/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch bảo vệ phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2020 và Kế hoạch sử dụng đất chi tiết giai đoạn 2011 - 2015, lâm phần Ban QLRPH Thống Nhất, huyện Bù Đăng (kèm theo Quy hoạch bảo vệ phát triển rừng và Kế hoạch sử dụng đất chi tiết), với những nội dung chính như sau:

1. Hiện trạng sử dụng đất
 - a. Tổng diện tích: 3.350 ha, trong đó:
 - Đất có rừng: 413,3 ha, gồm: 38,2 ha rừng tự nhiên và 376,1 ha rừng trồng.
 - Đất chưa có rừng: 78,6 ha.
 - Đất sản xuất nông nghiệp (xâm canh): 2.729 ha, gồm: 633,2 ha cây hàng năm và 2.095,8 ha cây lâu năm.
 - Đất phi nông nghiệp (khác): 128,1 ha.
 - b. Phân theo chức năng sử dụng đất lâm nghiệp
 - Đất rừng phòng hộ đầu nguồn: 1.023 ha.
 - Đất rừng sản xuất: 2.327 ha.
 - c. Phân theo đơn vị hành chính
 - Xã Thống Nhất: 3.122,3 ha.
 - Xã Phước Sơn: 227,7 ha.
2. Quy hoạch Bảo vệ phát triển rừng và sử dụng đất
 - a. Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020: 3.350 ha, trong đó:
 - Đất có rừng: 1.677,6 ha, gồm: 38,2 ha rừng tự nhiên và 1.639,4 ha rừng trồng.
 - Đất sản xuất nông nghiệp: 1.437,5 ha.
 - Đất phi nông nghiệp: 169,96 ha.
 - Đất tách ra khỏi lâm phần giao về địa phương quản lý: 65 ha
 - b. Quy hoạch sử dụng đất phân theo chức năng rừng
 - Đất rừng phòng hộ đầu nguồn: 958 ha.
 - Đất rừng sản xuất: 2.327 ha.
 - c. Phân theo phương thức quản lý sử dụng đất
 - Hạt kiểm lâm Bù Đăng trực tiếp quản lý: 2.827,2 ha.
 - Giao và cho các tổ chức thuê đất: 457,8 ha.
 - Giao về địa phương quản lý: 65 ha.
3. Kế hoạch sử dụng đất 5 năm và từng năm: Theo Kế hoạch sử dụng đất chi tiết giai đoạn 2011 - 2015.

Điều 2. Hạt kiểm lâm Bù Đăng và UBND huyện Bù Đăng quản lý và sử dụng đất có hiệu quả theo Quy hoạch bảo vệ phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2020 và Kế hoạch sử dụng đất chi tiết giai đoạn 2011 - 2015 nói trên.

Điều 3 Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Kế hoạch và

Đầu tư; Sở tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng;
Hạt trưởng Hạt kiểm lâm Bù Đăng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các P.CT;
- Như điều 3;
- LĐVP, CV: SX;
- Lưu: VT (Hoàn-qd11-2010). 19



Bùi Văn Danh